

BIÊN BẢN HỌP BỘ MÔN

Về việc rà soát, chỉnh sửa CTĐT và đề cương chi tiết học phần trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác hầm lò)

Vào lúc 8h00 ngày **20** tháng **7** năm 2020, Bộ môn Khai thác hầm lò đã họp về việc rà soát, chỉnh sửa chương trình đào tạo (CTĐT) và đề cương chi tiết học phần trình độ Tiến sĩ ngành: Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác hầm lò).

Thành phần tham dự:

- Các cán bộ tham gia giảng dạy NCS ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác hầm lò).
- Chủ trì cuộc họp: TS. Nguyễn Cao Khải - Trưởng bộ môn.
- Thư ký: ThS. Đinh Thị Thanh Nhân – Cán bộ bộ môn.

NỘI DUNG:

1. TS. Nguyễn Cao Khải - chủ trì cuộc họp nêu lý do tổ chức cuộc họp.
2. TS. Nguyễn Cao Khải thay mặt Bộ môn Khai thác hầm lò trình bày tóm tắt sự cần thiết về việc điều chỉnh CTĐT và đề cương chi tiết học phần trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác hầm lò); các nội dung điều chỉnh, bổ sung trong CTĐT.
3. Các thành viên tham dự cuộc họp phát biểu ý kiến:
 - PGS.TS. Trần Văn Thanh: nhất trí với việc điều chỉnh CTĐT trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác hầm lò) của Bộ môn.
 - TS. Nguyễn Văn Thịnh: nhất trí với việc điều chỉnh các học phần trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác hầm lò) của Bộ môn.
 - TS. Vũ Trung Tiến: nhất trí với việc bố trí các giảng viên phụ trách các học phần trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác hầm lò) của Bộ môn.
4. Đại diện lãnh đạo bộ môn giải đáp các ý kiến về việc điều chỉnh, bổ sung trong CTĐT.
5. Chủ tọa tổng hợp các ý kiến và thống nhất các nội dung điều chỉnh trong CTĐT và phân công nhiệm vụ cho các cá nhân trong việc điều chỉnh lại CTĐT và đề cương chi tiết các học phần trước khi thông qua Hội đồng Khoa học và Đào tạo trường:

Bộ môn Khai thác hầm lò nhất trí với các điều chỉnh trong CTĐT và đề cương chi tiết học phần trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác hầm lò), cũng như các nội dung điều chỉnh, bổ sung trong CTĐT.

Cuộc họp kết thúc lúc 11h00 cùng ngày, biên bản cuộc họp được các thành viên tham dự họp nhất trí thông qua.

THƯ KÝ CUỘC HỌP



TS. Phạm Đức Hưng

CHỦ TRÌ



TS. Nguyễn Cao Khải

BIÊN BẢN CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG KHOA MỎ

Về việc rà soát, chỉnh sửa CTĐT và đề cương chi tiết học phần trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (Khai thác hầm lò)

Vào lúc ~~08~~ ngày ~~22~~ tháng ~~7~~ năm 2020, Hội đồng khoa Mỏ đã họp về việc rà soát, chỉnh sửa chương trình đào tạo (CTĐT) và đề cương chi tiết học phần trình độ Tiến sĩ ngành: Khai thác mỏ (Khai thác hầm lò).

Thành phần tham dự:

- Thành viên Hội đồng khoa: ~~11~~ người, có mặt: ~~9~~, vắng: ~~2~~;
- Chủ trì cuộc họp: PGS.TS Phạm Văn Hòa - Chủ tịch HĐ
- Thư ký: TS Vũ Trung Tiên

NỘI DUNG:

1. PGS.TS Phạm Văn Hòa - chủ trì cuộc họp nêu lý do tổ chức cuộc họp.
2. TS Nguyễn Cao Khải thay mặt Bộ môn Khai thác hầm lò (KTHL) quản lý CTĐT trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ trình bày tóm tắt sự cần thiết về việc điều chỉnh CTĐT; các nội dung điều chỉnh, bổ sung trong CTĐT.
3. Các thành viên tham dự cuộc họp phát biểu ý kiến:

* PGS. TS Nhữ Thị Kim Dung:

- Đánh giá cao phần chuẩn bị;
- Về cấu trúc của chương trình: đã có đầy đủ các nội dung cho đối tượng chưa có bằng thạc sĩ và có bằng thạc sĩ;
- Về thời lượng và nội dung: phù hợp với các quy định của Quy chế;
- Các hướng đề tài luận văn tương đối đầy đủ theo đối tượng thực tế tại Việt Nam.

* PGS.TS Phạm Văn Luận:

- Chương trình được soạn thảo tương đối công phu;
- Các hướng nghiên cứu viết cụ thể, nên chăng nên nhóm lại thành một số hướng chung ví dụ nghiên cứu công nghệ, nghiên cứu thiết bị,...;
- Phần kỹ năng nên bổ sung kỹ năng hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học;

* GS. TS Bùi Xuân Nam:

- Chương trình đào tạo nói chung được soạn thảo tốt, phù hợp với ngành đào tạo;

- Nội dung các môn học cần cân đối giữa chương trình thạc sĩ và chương trình tiến sĩ, chương trình tiến sĩ cần có các nội dung lý thuyết nâng cao;

* PGS.TS Phạm Văn Hòa:

- Các nội dung điều chỉnh của Bộ môn Khai thác hầm lò đã trình bày phù hợp với CTĐT trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ trong giai đoạn hiện nay;

- Vì thời gian đào tạo 3 năm, vì vậy thời lượng của các học phần cơ sở và chuyên ngành vẫn nên để khối lượng là 3 tín chỉ.

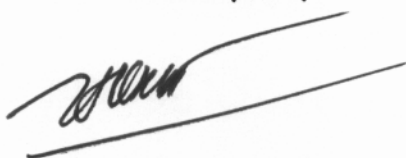
* Các thành viên khác: Về cơ bản đồng ý với các nội dung điều chỉnh, bổ sung của Tổ soạn thảo.

4. Trưởng bộ môn quản lý CTĐT trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ trả lời và giải đáp các ý kiến về việc điều chỉnh, bổ sung trong CTĐT.

5. Chủ tọa tổng hợp các ý kiến và thống nhất các nội dung điều chỉnh trong CTĐT và phân công nhiệm vụ cho các cá nhân trong việc điều chỉnh lại CTĐT và đề cương chi tiết các học phần trước khi thông qua Hội đồng Khoa học và Đào tạo trường:

Cuộc họp kết thúc lúc cùng ngày, biên bản cuộc họp được các thành viên tham dự họp nhất trí thông qua.

THƯ KÝ CUỘC HỌP



TS Vũ Trung Tiến

CHỦ TRÌ



PGS.TS Phạm Văn Hòa

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: Khai thác mỏ

Trình độ: Tiến sĩ

(Chuyên ngành: Khai thác hầm lò)

Căn cứ vào kế hoạch rà soát, chỉnh sửa CTĐT trình độ tiến sĩ đảm bảo tính liên thông dọc, liên thông ngang, đồng thời đáp ứng nhu cầu của người học và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ vào ý kiến phản hồi từ các nhà khoa học chuyên môn, giảng viên, cán bộ quản lý, đại diện của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp và người học đã tốt nghiệp, cũng như tham khảo các chương trình đào tạo của các trường đại học trong nước và quốc tế, tổng hợp ý kiến các cuộc họp chuyên môn của đơn vị, Bộ môn Khai thác hầm lò báo cáo kết quả rà soát chương trình đào tạo Tiến sĩ như sau:

Phần I. Nội dung chương trình đào tạo

1. Về mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra

1.1. Mục tiêu:

Mục tiêu đào tạo tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác hầm lò) dành cho kỹ sư tốt nghiệp ngành Kỹ thuật mỏ hoặc thạc sỹ tốt nghiệp ngành Khai thác mỏ nhằm trang bị những kiến thức chuyên sâu trình độ cao trong lĩnh vực khai thác mỏ hầm lò. Đồng thời, chương trình đào tạo còn nhằm xây dựng đội ngũ những người làm khoa học có khả năng làm việc độc lập và sáng tạo, có khả năng làm việc theo nhóm cũng như có khả năng lãnh đạo tốt, có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức tốt, có ý thức phục vụ nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước trong thời kỳ mới.

1.2. Chuẩn đầu ra

1.2.1. Yêu cầu về kiến thức

- Cung cấp cho các nghiên cứu sinh kiến thức chuyên sâu trình độ cao về lý thuyết, các phương pháp và công cụ nghiên cứu hiện đại trong lĩnh vực khai thác mỏ hầm lò để các nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có thể tiếp cận tốt khoa học và công nghệ tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, đồng thời có khả năng triển khai các kết quả nghiên cứu ra ngoài thực tế sản xuất.

- Có khả năng ngoại ngữ tốt để tham khảo tài liệu nước ngoài, hợp tác quốc tế trong công tác chuyên môn cũng như nghiên cứu phát triển.

- Có khả năng nghiên cứu độc lập và sáng tạo, phát hiện và giải quyết các vấn đề mới có ý nghĩa về mặt khoa học và thực tiễn trong lĩnh vực khai thác mỏ hầm lò tại Việt Nam và trên thế giới

- Có khả năng lãnh đạo hướng dẫn các nhóm nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực của chuyên ngành khai thác mỏ hầm lò.

1.2.2. Yêu cầu về kỹ năng

- Có kỹ năng lập mô hình lý thuyết các công nghệ khai thác mỏ hầm lò và kiểm chứng các công nghệ đó.

- Có kỹ năng thiết kế các hệ thống thiết bị và công trình trong lĩnh vực khai thác mỏ hầm lò.

- Có khả năng tiếp cận với các trang thiết bị hiện đại trong lĩnh vực nghiên cứu khai thác mỏ hầm lò.

- Có kỹ năng tối ưu hóa công nghệ và thiết bị khai thác mỏ hầm lò.

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin để nghiên cứu và giải quyết các bài toán trong lĩnh vực khai thác mỏ hầm lò.

* Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhận các công tác sau:

- Giảng viên chính trong các trường đại học.

- Các nghiên cứu viên chính trong các viện nghiên cứu, các công ty khai thác khoáng sản trong và ngoài nước.

- Công tác lãnh đạo trong các cơ quan quản lý nhà nước, lĩnh vực quản lý các ngành liên quan đến tài nguyên khoáng sản.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác hầm lò) có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề; rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc; đưa ra được những sáng kiến có giá trị và có khả năng đánh giá giá trị của các sáng kiến; có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế; có năng lực lãnh đạo và có tầm ảnh hưởng tới định hướng phát triển chiến lược của tập thể; có năng lực đưa ra những đề xuất của chuyên gia hàng đầu với luận cứ chắc chắn về khoa học và thực tiễn; có khả năng quyết định về kế hoạch làm việc, quản lý các hoạt động nghiên cứu, phát triển tri thức, ý tưởng mới, quy trình mới trong lĩnh vực khai thác mỏ hầm lò.

2. Về nội dung, cấu trúc, thời lượng, mức độ liên thông

2.1. Khối lượng kiến thức và thời gian đào tạo

2.1.1. Khối lượng kiến thức

* Đối với người có bằng thạc sĩ:

- Khối lượng kiến thức ở trình độ tiến sĩ: $11 \div 12$ TC, trong đó gồm:

+ Các học phần bắt buộc: 6 TC

+ Các học phần tự chọn: $5 \div 6$ TC

- Khối lượng kiến thức tiểu luận tổng quan và các chuyên đề tiến sĩ: 7 TC

* Đối với người chưa có bằng thạc sĩ: phải hoàn thành chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Kỹ thuật mỏ (trừ Luận văn thạc sĩ), sau đó tiếp tục chương trình như đối với NCS đã có bằng thạc sĩ.

2.1.2. Thời gian đào tạo:

+ 3 năm (đối với NCS đã có bằng thạc sĩ)

+ 4 năm (đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ)

3. Về đề cương chi tiết học phần

Các đề cương chi tiết đã được cập nhật đầy đủ thông tin của học phần.

Phần II. Tổng hợp ý kiến của các nhà khoa học chuyên môn, giảng viên, cán bộ quản lý, đại diện của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp và người học đã tốt nghiệp về nội dung chương trình đào tạo

Các nhà khoa học chuyên môn, giảng viên, cán bộ quản lý, đại diện của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp và người học đã tốt nghiệp được xin ý kiến về nội dung chương trình đào tạo đều thống nhất như sau:

- Việc rà soát, bổ sung chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần là việc làm cần thiết nhằm nâng cao chất lượng đào tạo bậc Tiến sĩ, ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác hầm lò) của Nhà trường.

- Việc rà soát, bổ sung chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần bậc đào tạo Tiến sĩ, ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác hầm lò) của Bộ môn là phù hợp với sự phát triển của khoa học - kỹ thuật và nhu cầu thực tế của ngành khai thác mỏ hầm lò.

Phần III. Kiến nghị

Đề nghị Nhà trường phê duyệt Chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần đào tạo bậc Tiến sĩ, ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác hầm lò).

TRƯỞNG KHOA MỎ



PGS.TS. Phạm Văn Hòa

TRƯỞNG BỘ MÔN KTHL



TS. Nguyễn Cao Khải

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO CHỈNH SỬA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: Khai thác mỏ

Trình độ: Tiến sĩ

(Chuyên ngành: Khai thác hầm lò)

Thực hiện mục tiêu chất lượng chỉnh sửa, rà soát CTĐT trình độ tiến sĩ đảm bảo tính liên thông dọc, liên thông ngang, đồng thời đáp ứng nhu cầu của người học và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ báo cáo tổng hợp kết quả rà soát chương trình đào tạo;

Căn cứ vào ý kiến phản hồi từ các nhà khoa học chuyên môn, giảng viên, cán bộ quản lý, đại diện của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp và người học đã tốt nghiệp, tham khảo các chương trình đào tạo của các trường đại học trong nước và quốc tế,

Bộ môn Khai thác hầm lò đã thực hiện việc rà soát và chỉnh sửa chương trình đào tạo ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành: Khai thác hầm lò), các nội dung đã chỉnh sửa cụ thể như sau:

1. Về cấu trúc, nội dung của chương trình đào tạo

Khối lượng kiến thức thay đổi từ 8 TC lên 11 TC, trong đó: khối lượng các học phần bắt buộc thay đổi từ 4 TC lên thành 6 TC, khối lượng các học phần tự chọn không thay đổi từ vẫn là $5 \div 6$ TC.

2. Về đề cương chi tiết các học phần

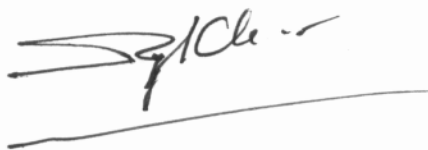
Các đề cương chi tiết đã được cập nhật đầy đủ thông tin của học phần.

TRƯỞNG KHOA MỎ



PGS.TS. Phạm Văn Hòa

TRƯỞNG BỘ MÔN KTHL



GVC.TS. Nguyễn Cao Khải

BIÊN BẢN HỌP BỘ MÔN

Về việc rà soát, chỉnh sửa CTĐT và đề cương chi tiết học phần
trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác lộ thiên)

Vào lúc 8h00 ngày 24 tháng 7 năm 2020, Bộ môn Khai thác lộ thiên đã họp về việc rà soát, chỉnh sửa chương trình đào tạo (CTĐT) và đề cương chi tiết học phần trình độ Tiến sĩ ngành: Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác lộ thiên).

Thành phần tham dự:

- Các cán bộ tham gia giảng dạy NCS ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác lộ thiên).

- Chủ trì cuộc họp: GS.TS. Bùi Xuân Nam - Trưởng bộ môn.

- Thư ký: TS. Trần Quang Hiếu - Phó Trưởng bộ môn.

NỘI DUNG:

1. GS.TS. Bùi Xuân Nam - chủ trì cuộc họp nêu lý do tổ chức cuộc họp.

2. GS.TS. Bùi Xuân Nam thay mặt Bộ môn Khai thác lộ thiên trình bày tóm tắt sự cần thiết về việc điều chỉnh CTĐT và đề cương chi tiết học phần trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác lộ thiên); các nội dung điều chỉnh, bổ sung trong CTĐT.

3. Các thành viên tham dự cuộc họp phát biểu ý kiến:

- PGS.TS. Phạm Văn Hòa: nhất trí với việc điều chỉnh CTĐT trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác lộ thiên) của Bộ môn.

- TS. Trần Quang Hiếu: nhất trí với việc điều chỉnh các học phần trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác lộ thiên) của Bộ môn.

- TS. Nguyễn Anh Tuấn: nhất trí với việc bố trí các giảng viên phụ trách các học phần trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác lộ thiên) của Bộ môn.

4. Đại diện lãnh đạo bộ môn giải đáp các ý kiến về việc điều chỉnh, bổ sung trong CTĐT.

5. Chủ tọa tổng hợp các ý kiến và thống nhất các nội dung điều chỉnh trong CTĐT và phân công nhiệm vụ cho các cá nhân trong việc điều chỉnh lại CTĐT và đề cương chi tiết các học phần trước khi thông qua Hội đồng Khoa học và Đào tạo trường:

Bộ môn Khai thác lộ thiên nhất trí với các điều chỉnh trong CTĐT và đề cương chi tiết học phần trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác lộ thiên), cũng như các nội dung điều chỉnh, bổ sung trong CTĐT.

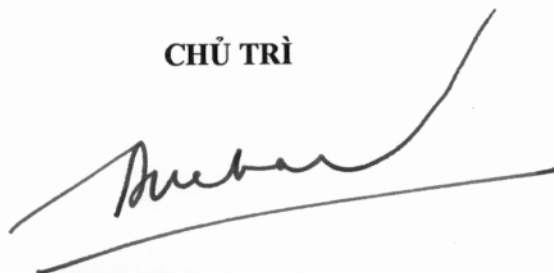
Cuộc họp kết thúc lúc 11h00 cùng ngày, biên bản cuộc họp được các thành viên tham dự họp nhất trí thông qua.

THƯ KÝ CUỘC HỌP



TS. Trần Quang Hiếu

CHỦ TRÌ



GS.TS. Bùi Xuân Nam

BIÊN BẢN CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG KHOA MỎ
Về việc rà soát, chỉnh sửa CTĐT và đề cương chi tiết học phần
trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (Khai thác lộ thiên)

Vào lúc 8^h ngày 25 tháng 7 năm 2020, Hội đồng khoa Mỏ đã họp về việc rà soát, chỉnh sửa chương trình đào tạo (CTĐT) và đề cương chi tiết học phần trình độ Tiến sĩ ngành: Khai thác mỏ (Khai thác lộ thiên).

Thành phần tham dự:

- Thành viên Hội đồng khoa: 11 người, có mặt: 9, vắng: 2;
- Chủ trì cuộc họp: PGS.TS Phạm Văn Hòa - Chủ tịch HĐ
- Thư ký: TS Vũ Trung Tiến

NỘI DUNG:

1. PGS.TS Phạm Văn Hòa - chủ trì cuộc họp nêu lý do tổ chức cuộc họp.
2. GS.TS Bùi Xuân Nam thay mặt Bộ môn Khai thác lộ thiên (KTLT) quản lý CTĐT trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ trình bày tóm tắt sự cần thiết về việc điều chỉnh CTĐT; các nội dung điều chỉnh, bổ sung trong CTĐT.
3. Các thành viên tham dự cuộc họp phát biểu ý kiến:
 - * GS.TS Bùi Xuân Nam:
 - Đánh giá cao phần chuẩn bị;
 - Về cấu trúc của chương trình: đã có đầy đủ các nội dung cho đối tượng chưa có bằng thạc sĩ và có bằng thạc sĩ;
 - Về thời lượng và nội dung: khá phù hợp với các quy định của Quy chế;
 - Các hướng đề tài luận văn tương đối đầy đủ theo đối tượng thực tế tại Việt Nam, nên chăng nên có về cải tiến công nghệ các xưởng đang hoạt động.
 - * PGS.TS Phạm Văn Luận:
 - Chương trình được soạn thảo tương đối công phu;
 - Các hướng nghiên cứu viết cụ thể, nên chăng nên nhóm lại thành một số hướng chung ví dụ nghiên cứu công nghệ, nghiên cứu thiết bị,...;
 - Phần kỹ năng nên bổ sung kỹ năng hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học;
 - * TS Trần Quang Hiếu:

- Chương trình đào tạo nói chung được soạn thảo tốt, phù hợp với ngành đào tạo;
- Nội dung các môn học cần cân đối giữa chương trình thạc sĩ và chương trình tiến sĩ, chương trình tiến sĩ cần có các nội dung lý thuyết nâng cao;

* PGS.TS Phạm Văn Hòa:

- Các nội dung điều chỉnh của Bộ môn Khai thác lộ thiên đã trình bày phù hợp với CTĐT trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ trong giai đoạn hiện nay;
- Vì thời gian đào tạo 2 năm, vì vậy thời lượng của các học phần cơ sở và chuyên ngành vẫn nên để khối lượng là 3 tín chỉ.

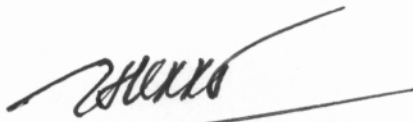
* Các thành viên khác: Về cơ bản đồng ý với các nội dung điều chỉnh, bổ sung của Tổ soạn thảo.

4. Trưởng bộ môn quản lý CTĐT trình độ Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ trả lời và giải đáp các ý kiến về việc điều chỉnh, bổ sung trong CTĐT.

5. Chủ tọa tổng hợp các ý kiến và thống nhất các nội dung điều chỉnh trong CTĐT và phân công nhiệm vụ cho các cá nhân trong việc điều chỉnh lại CTĐT và đề cương chi tiết các học phần trước khi thông qua Hội đồng Khoa học và Đào tạo trường:

Cuộc họp kết thúc lúc cùng ngày, biên bản cuộc họp được các thành viên tham dự họp nhất trí thông qua.

THƯ KÝ CUỘC HỌP



TS Vũ Trung Tiến

CHỦ TRÌ



PGS.TS Phạm Văn Hòa

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT **CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Ngành: Khai thác mỏ

Trình độ: Tiến sĩ

(Chuyên ngành: Khai thác lộ thiên)

Căn cứ vào kế hoạch rà soát, chỉnh sửa CTĐT trình độ tiến sĩ đảm bảo tính liên thông dọc, liên thông ngang, đồng thời đáp ứng nhu cầu của người học và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ vào ý kiến phản hồi từ các nhà khoa học chuyên môn, giảng viên, cán bộ quản lý, đại diện của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp và người học đã tốt nghiệp, cũng như tham khảo các chương trình đào tạo của các trường đại học trong nước và quốc tế, tổng hợp ý kiến các cuộc họp chuyên môn của đơn vị, Bộ môn Khai thác lộ thiên báo cáo kết quả rà soát chương trình đào tạo Tiến sĩ như sau:

Phần I. Nội dung chương trình đào tạo

1. Về mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra

1.1. Mục tiêu:

Mục tiêu đào tạo tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác lộ thiên) dành cho kỹ sư tốt nghiệp ngành Kỹ thuật mỏ hoặc thạc sỹ tốt nghiệp ngành Khai thác mỏ nhằm trang bị những kiến thức chuyên sâu trình độ cao trong lĩnh vực khai thác mỏ lộ thiên. Đồng thời, chương trình đào tạo còn nhằm xây dựng đội ngũ những người làm khoa học có khả năng làm việc độc lập và sáng tạo, có khả năng làm việc theo nhóm cũng như có khả năng lãnh đạo tốt, có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức tốt, có ý thức phục vụ nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước trong thời kỳ mới.

1.2. Chuẩn đầu ra

1.2.1. Yêu cầu về kiến thức

- Cung cấp cho các nghiên cứu sinh kiến thức chuyên sâu trình độ cao về lý thuyết, các phương pháp và công cụ nghiên cứu hiện đại trong lĩnh vực khai thác mỏ lộ thiên để các nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có thể tiếp cận tốt khoa học và công nghệ tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, đồng thời có khả năng triển khai các kết quả nghiên cứu ra ngoài thực tế sản xuất.

- Có khả năng ngoại ngữ tốt để tham khảo tài liệu nước ngoài, hợp tác quốc tế trong công tác chuyên môn cũng như nghiên cứu phát triển.

- Có khả năng nghiên cứu độc lập và sáng tạo, phát hiện và giải quyết các vấn đề mới có ý nghĩa về mặt khoa học và thực tiễn trong lĩnh vực khai thác mỏ lộ thiên tại Việt Nam và trên thế giới

- Có khả năng lãnh đạo hướng dẫn các nhóm nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực của chuyên ngành khai thác mỏ lộ thiên.

1.2.2. Yêu cầu về kỹ năng

- Có kỹ năng lập mô hình lý thuyết các công nghệ khai thác mỏ lộ thiên và kiểm chứng các công nghệ đó.

- Có kỹ năng thiết kế các hệ thống thiết bị và công trình trong lĩnh vực khai thác mỏ lộ thiên.

- Có khả năng tiếp cận với các trang thiết bị hiện đại trong lĩnh vực nghiên cứu khai thác mỏ lộ thiên.

- Có kỹ năng tối ưu hóa công nghệ và thiết bị khai thác mỏ lộ thiên.

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin để nghiên cứu và giải quyết các bài toán trong lĩnh vực khai thác mỏ lộ thiên.

* Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhận các công tác sau:

- Giảng viên chính trong các trường đại học.

- Các nghiên cứu viên chính trong các viện nghiên cứu, các công ty khai thác khoáng sản trong và ngoài nước.

- Công tác lãnh đạo trong các cơ quan quản lý nhà nước, lĩnh vực quản lý các ngành liên quan đến tài nguyên khoáng sản.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Tiến sĩ ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác lộ thiên) có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề; rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc; đưa ra được những sáng kiến có giá trị và có khả năng đánh giá giá trị của các sáng kiến; có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế; có năng lực lãnh đạo và có tầm ảnh hưởng tới định hướng phát triển chiến lược của tập thể; có năng lực đưa ra những đề xuất của chuyên gia hàng đầu với luận cứ chắc chắn về khoa học và thực tiễn; có khả năng quyết định về kế hoạch làm việc, quản lý các hoạt động nghiên cứu, phát triển tri thức, ý tưởng mới, quy trình mới trong lĩnh vực khai thác mỏ lộ thiên.

2. Về nội dung, cấu trúc, thời lượng, mức độ liên thông

2.1. Khối lượng kiến thức và thời gian đào tạo

2.1.1. Khối lượng kiến thức

* Đối với người có bằng thạc sĩ:

- Khối lượng kiến thức ở trình độ tiến sĩ: 12 TC, trong đó gồm:

+ Các học phần bắt buộc: 6 TC

+ Các học phần tự chọn: 6 TC

- Khối lượng kiến thức tiểu luận tổng quan và các chuyên đề tiến sĩ: 8 TC

* Đối với người chưa có bằng thạc sĩ: phải hoàn thành chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Kỹ thuật tuyển khoáng (trừ Luận văn thạc sĩ), sau đó tiếp tục chương trình như đối với NCS đã có bằng thạc sĩ.

2.1.2. Thời gian đào tạo:

+ 3 năm (đối với NCS đã có bằng thạc sĩ)

+ 4 năm (đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ)

3. Về đề cương chi tiết học phần

Các đề cương chi tiết đã được cập nhật đầy đủ thông tin của học phần.

Phần II. Tổng hợp ý kiến của các nhà khoa học chuyên môn, giảng viên, cán bộ quản lý, đại diện của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp và người học đã tốt nghiệp về nội dung chương trình đào tạo

Các nhà khoa học chuyên môn, giảng viên, cán bộ quản lý, đại diện của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp và người học đã tốt nghiệp được xin ý kiến về nội dung chương trình đào tạo đều thống nhất như sau:

- Việc rà soát, bổ sung chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần là việc làm cần thiết nhằm nâng cao chất lượng đào tạo bậc Tiến sĩ, ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác lộ thiên) của Nhà trường.

- Việc rà soát, bổ sung chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần bậc đào tạo Tiến sĩ, ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác lộ thiên) của Bộ môn là phù hợp với sự phát triển của khoa học - kỹ thuật và nhu cầu thực tế của ngành khai thác mỏ lộ thiên.

Phần III. Kiến nghị

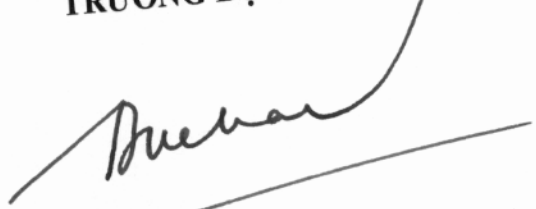
Đề nghị Nhà trường phê duyệt Chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần đào tạo bậc Tiến sĩ, ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành Khai thác lộ thiên).

TRƯỞNG KHOA MỎ



PGS.TS. Phạm Văn Hòa

TRƯỞNG BỘ MÔN KTLT



GS.TS. Bùi Xuân Nam

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO CHỈNH SỬA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: Khai thác mỏ

Trình độ: Tiến sĩ

(Chuyên ngành: Khai thác lộ thiên)

Thực hiện mục tiêu chất lượng chỉnh sửa, rà soát CTĐT trình độ tiến sĩ đảm bảo tính liên thông dọc, liên thông ngang, đồng thời đáp ứng nhu cầu của người học và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ báo cáo tổng hợp kết quả rà soát chương trình đào tạo;

Căn cứ vào ý kiến phản hồi từ các nhà khoa học chuyên môn, giảng viên, cán bộ quản lý, đại diện của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp và người học đã tốt nghiệp, tham khảo các chương trình đào tạo của các trường đại học trong nước và quốc tế,

Bộ môn Khai thác lộ thiên đã thực hiện việc rà soát và chỉnh sửa chương trình đào tạo ngành Khai thác mỏ (chuyên ngành: Khai thác lộ thiên), các nội dung đã chỉnh sửa cụ thể như sau:

1. Về cấu trúc, nội dung của chương trình đào tạo

- Khối lượng kiến thức thay đổi từ 8 TC lên 12 TC, trong đó: khối lượng các học phần bắt buộc thay đổi từ 4 TC lên thành 6 TC, khối lượng các học phần tự chọn cũng thay đổi từ 4 TC lên thành 6 TC.

- Đưa học phần tự chọn "Các giải pháp kỹ thuật - kinh tế nâng cao hiệu quả khai thác mỏ lộ thiên" 2 TC (trong CTĐT 2018) lên thành học phần bắt buộc (CTĐT 2020).

2. Về đề cương chi tiết các học phần

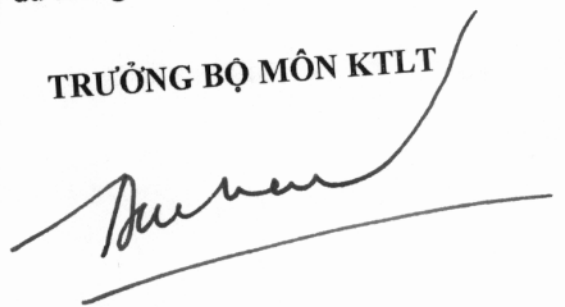
Các đề cương chi tiết đã được cập nhật đầy đủ thông tin của học phần.

TRƯỞNG KHOA MỎ



PGS.TS. Phạm Văn Hòa

TRƯỞNG BỘ MÔN KTLT



GS.TS. Bùi Xuân Nam